

Số: 212/2025/QĐST-HNGĐ

Thạch Thất, ngày 16 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 29, 35, 149, 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Án phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 162/2025/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Ông Đặng Hồng Q, sinh năm 1970.** Căn cước CD số 001070014899 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 04/5/2021.

- **Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1976.** Căn cước CD số 001176016371 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021.

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại: TDP Phố Huyện, thị trấn Q, huyện Q, thành phố H. Nay là: Thôn Phủ Quốc, xã Q, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Ông Đặng Hồng Q và bà Nguyễn Thị Hồng L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Tây (nay thuộc xã Q, thành phố H) ngày 10/11/1998. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, cuộc sống sau này có nhiều thay đổi nên hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm khi giải quyết các vấn đề của gia đình. Mâu thuẫn căng thẳng khiến ông bà sống ly thân từ khoảng cuối năm 2020 cho đến nay. Xác định vợ chồng không thể đoàn tụ được nên ông bà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Sự thoả thuận này của ông bà là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[2]. Về con chung: Ông Q và bà L xác nhận vợ chồng có 02 con chung Đặng Hồng Nguyên sinh ngày 10/10/1999, Đặng Hồng Linh sinh ngày 28/01/2005. Do cả hai con chung đều đã trưởng thành và phát triển bình thường về mọi mặt, ông bà không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Ông Q và bà L đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Ông Q tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hồng Q và bà Nguyễn Thị Hồng L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai con chung Đặng Hồng Nguyên sinh ngày 10/10/1999, Đặng Hồng Linh sinh ngày 28/01/2005 đã trưởng thành và phát triển bình thường về mọi mặt, ông bà không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Ông Đặng Hồng Q tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0010357 ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND Khu vực 10-H;
- THADS Thành phố H;
- UBND xã Q, H;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thuý

